

MINH BẠCH HÓA TRONG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG Ở VIỆT NAM

VÕ QUANG VŨ*

Minh bạch hóa trong tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương là yêu cầu cốt lõi của quản trị tốt và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Trong bối cảnh Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 xác lập mô hình chính quyền địa phương hai cấp, bài viết phân tích cơ sở lý luận, chính trị - pháp lý và thực tiễn của minh bạch hóa; nhận diện hạn chế ở cấp cơ sở; đề xuất giải pháp tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị địa phương.

Từ khóa: Minh bạch hóa; chính quyền địa phương hai cấp; quản trị tốt; chính quyền hai cấp; công khai.

Enhancing transparency in the organization and operation of local government is a core requirement of good governance and the development of a socialist rule-of-law state. In the context of the 2025 Law on the Organization of Local Government establishing the two-tier local government model, the article analyzes the theoretical, political-legal, and practical foundations of transparency, identifies limitations at the grassroots level, and proposes solutions to strengthen openness, transparency, and accountability, thereby contributing to greater effectiveness in local governance.

Keywords: Transparency; two-tier local government; good governance; two-tier government; openness.

NGÀY NHẬN: 17/8/2026 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 12/9/2026 NGÀY DUYỆT ĐĂNG: 18/9/2026

Email: luatsuquangvu@gmail.com

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.369.2026.1628>

1. Đặt vấn đề

Minh bạch là một trong những nguyên tắc nền tảng của quản trị nhà nước tốt, được ghi nhận rộng rãi trong các văn kiện quốc tế, từ Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng đến các tiêu chí đánh giá quản trị của Ngân hàng Thế giới (WB) và Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD). Trong quản trị nhà nước, minh bạch được hiểu ở hai khía cạnh chủ yếu: quyền tiếp cận thông tin của người dân và cơ hội giám sát, phản biện của đối tượng quản lý đối với cơ quan quản lý (Lê

Thương Huyền & Nguyễn Tiến Lực, 2021). Minh bạch không chỉ là công bố thông tin mà còn bao hàm tính dễ tiếp cận, dễ hiểu, kịp thời và có thể kiểm chứng của thông tin.

Ở Việt Nam, yêu cầu tăng cường minh bạch trong tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương càng trở nên cấp thiết trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp theo Luật Tổ chức

* NCS, Học viện Hành chính và Quản trị công

chính quyền địa phương năm 2025. Trong đó, xác định bảo đảm nền hành chính minh bạch, trách nhiệm giải trình gắn với kiểm soát quyền lực và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân là những nguyên tắc quan trọng trong tổ chức, hoạt động của chính quyền địa phương. Đồng thời, việc phân quyền, phân cấp phải gắn với công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình và cơ chế kiểm tra, giám sát. Trong bối cảnh cấp xã được giao thêm nhiệm vụ, quyền hạn và trực tiếp giải quyết nhiều vấn đề liên quan đến người dân, doanh nghiệp, yêu cầu minh bạch cần được đặt trong mối quan hệ với kiểm soát quyền lực, trách nhiệm giải trình và sự tham gia giám sát của Nhân dân.

2. Cơ sở lý luận của minh bạch hóa hoạt động chính quyền địa phương

2.1. Minh bạch trong lý thuyết quản trị tốt

Khái niệm quản trị tốt được Chương trình Phát triển Liên Hợp quốc (UNDP) đưa ra từ năm 1997 với các nguyên tắc cơ bản, trong đó minh bạch và trách nhiệm giải trình là hai trụ cột không thể tách rời. Theo UNDP, minh bạch thể hiện ở việc các quyết định được ban hành và thực hiện theo quy định; thông tin được cung cấp cho những người chịu tác động theo cách dễ hiểu và dễ tiếp cận. Như vậy, minh bạch không chỉ là công khai thông tin mà còn bảo đảm khả năng tiếp cận và sử dụng thông tin của các chủ thể có liên quan. OECD (2022) nhấn mạnh, minh bạch ở cấp chính quyền địa phương có ý nghĩa đặc biệt vì đây là cấp gần dân, nơi người dân trực tiếp chịu tác động của các quyết định hành chính; nếu chỉ thay đổi mô hình tổ chức mà không cải cách quyền hạn, trách nhiệm giải trình và minh bạch, nguy cơ lớn là các phương thức quản trị khép kín tiếp tục tồn tại dưới hình thức mới.

Dưới góc độ khoa học luật hành chính, minh bạch là nguyên tắc cấu thành của nhà nước pháp quyền. Minh bạch làm cho thông tin về tổ chức, thẩm quyền, quá trình ra quyết định và kết quả thực thi công vụ được

công khai với người dân và các chủ thể giám sát (Trần Thị Diệu Oanh, 2019). Vì vậy, minh bạch không chỉ phục vụ yêu cầu thông tin mà còn tạo điều kiện để người dân thực hiện quyền tham gia, giám sát và phản biện đối với hoạt động công quyền.

2.2. Minh bạch trong mối quan hệ với phân quyền, phân cấp

Phân quyền, phân cấp nhằm đưa thẩm quyền và nguồn lực đến gần hơn với người dân, qua đó, nâng cao tính chủ động và hiệu quả quản lý của chính quyền địa phương. Theo Oates (1972), phân quyền tạo điều kiện để chính quyền địa phương đưa ra các quyết định phù hợp hơn với nhu cầu và điều kiện cụ thể của cộng đồng. Tuy nhiên, quyền tự chủ càng lớn càng đòi hỏi cơ chế công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình tương ứng để người dân có cơ sở đánh giá việc thực hiện thẩm quyền và sử dụng nguồn lực công. Vì vậy, minh bạch là một điều kiện quan trọng để bảo đảm phân quyền, phân cấp thực hiện đúng mục tiêu và hạn chế nguy cơ lạm quyền hoặc thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ.

Yêu cầu này có ý nghĩa đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp. *Luật Tổ chức chính quyền địa phương* năm 2025 xác định trách nhiệm giải trình gắn với kiểm soát quyền lực trong tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương; đồng thời, yêu cầu việc phân định thẩm quyền phải bảo đảm công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình.

2.3. Minh bạch với tư cách công cụ phòng, chống tham nhũng

Minh bạch là một công cụ quan trọng để phòng ngừa tham nhũng, bởi công khai thông tin về thẩm quyền, thủ tục, ngân sách, đất đai, tài sản công và kết quả giải quyết công việc tạo điều kiện cho người dân và các chủ thể có thẩm quyền giám sát hoạt động công vụ. Công ước Liên Hợp quốc về chống tham nhũng (UNCAC) nhấn mạnh yêu cầu tăng cường minh bạch, trách nhiệm giải

trình và sự tham gia của xã hội trong quản lý công và phòng, chống tham nhũng (United Nations, 2004, Điều 5-13).

Trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp, khi cấp xã được giao thêm nhiệm vụ, quyền hạn, yêu cầu minh bạch càng cần được tăng cường, gắn với trách nhiệm giải trình, kiểm tra và giám sát. Qua đó, minh bạch góp phần phòng ngừa tham nhũng và xây dựng chính quyền địa phương liêm chính, phục vụ Nhân dân.

3. Cơ sở chính trị - pháp lý của minh bạch hóa hoạt động chính quyền địa phương

3.1. Cơ sở chính trị

Minh bạch hóa hoạt động chính quyền địa phương được đặt trong chủ trương xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy, phân quyền, phân cấp và kiểm soát quyền lực của Đảng. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) xác định yêu cầu đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch. Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) tiếp tục yêu cầu hoàn thiện cơ chế vận hành, phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, trách nhiệm giải trình và kiểm soát quyền lực. Như vậy, minh bạch không phải là yêu cầu riêng của hoạt động hành chính mà là một bộ phận trong cơ chế kiểm soát quyền lực và thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân. Đối với chính quyền địa phương, tăng cường minh bạch gắn với trách nhiệm giải trình và giám sát xã hội là cơ sở để bảo đảm quyền lực được thực hiện đúng thẩm quyền, nâng cao hiệu lực quản lý và củng cố niềm tin của Nhân dân.

3.2. Cơ sở pháp lý

Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) ghi nhận quyền tiếp cận thông tin của công dân tại Điều 25. Trên cơ sở đó, pháp luật Việt Nam từng bước hình thành khung

pháp lý về: *Luật Phòng, chống tham nhũng* năm 2018; *Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở* năm 2022 và *Luật Tiếp cận thông tin* năm 2025. Trong đó, *Luật Tổ chức chính quyền địa phương* năm 2025 tạo cơ sở pháp lý trực tiếp cho minh bạch hóa hoạt động của chính quyền địa phương.

Bên cạnh đó, *Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật* năm 2025 góp phần bảo đảm minh bạch trong quá trình xây dựng và ban hành chính sách, thông qua yêu cầu tham vấn, góp ý, phản biện xã hội, công khai văn bản và bảo đảm tính rõ ràng, dễ hiểu của quy định pháp luật. *Luật Phòng, chống tham nhũng* năm 2018 quy định công khai, minh bạch trong nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước; *Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở* năm 2022 tạo cơ chế để người dân được biết, tham gia và giám sát những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống cộng đồng.

Như vậy, cơ sở pháp lý của minh bạch hóa hoạt động chính quyền địa phương được hình thành tương đối đồng bộ, từ bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân đến công khai hoạt động công quyền, kiểm soát quyền lực, trách nhiệm giải trình và sự tham gia, giám sát của Nhân dân. Đây là nền tảng pháp lý quan trọng để triển khai minh bạch hóa trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

4. Cơ sở thực tiễn và những vấn đề đặt ra

Một là, thực trạng minh bạch hóa hoạt động chính quyền địa phương.

Những năm qua, minh bạch hóa hoạt động chính quyền địa phương có chuyển biến tích cực, nhất là trong công khai thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng công nghệ số trong giải quyết thủ tục hành chính. Quá trình chuyển đổi từ chính phủ điện tử sang chính phủ số góp phần mở rộng phương thức tiếp cận thông tin, giảm phụ thuộc vào giao dịch trực tiếp và tăng khả năng theo dõi quá trình giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp (Nguyễn Thị Phụng, 2022).

Từ góc độ người dân, Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2024 khảo sát 18.894 người dân và đánh giá tám lĩnh vực quản trị, trong đó có công khai, minh bạch trong ra quyết định ở địa phương, trách nhiệm giải trình với người dân, kiểm soát tham nhũng trong khu vực công và quản trị điện tử.

Từ góc độ doanh nghiệp, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024 tiếp tục cho thấy, những chuyển biến về tính minh bạch trong môi trường kinh doanh. Tỷ lệ doanh nghiệp cho rằng, cần có “mối quan hệ” để tiếp cận tài liệu của tỉnh giảm từ 61% năm 2021 xuống 31% năm 2024. Điểm trung vị PCI năm 2024 đạt 67,67 điểm, tăng 1 điểm so với năm 2023 cho thấy, môi trường điều hành kinh tế địa phương có cải thiện, song mức độ minh bạch và khả năng tiếp cận thông tin vẫn cần được tiếp tục nâng cao (VCCI & USAID, 2025).

Ở cấp cơ sở, minh bạch được thực hiện thông qua công khai các thông tin liên quan trực tiếp đến đời sống người dân, như: quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, ngân sách, chính sách an sinh xã hội; tiếp công dân, đối thoại và giải quyết khiếu nại, tố cáo; đồng thời, phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Tuy nhiên, hiệu quả minh bạch không chỉ phụ thuộc vào việc thông tin được công khai mà còn phụ thuộc vào tính đầy đủ, kịp thời, dễ tiếp cận và khả năng sử dụng thông tin của người dân. Đây là vấn đề cần tiếp tục được xem xét trong quá trình tổ chức mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Hai là, những hạn chế đặt ra.

Thứ nhất, minh bạch ở một số nơi còn mang tính hình thức. Việc công khai thông tin chưa phải lúc nào cũng đồng nghĩa với minh bạch thực chất. Một số thông tin còn khó tiếp cận, thiếu đầy đủ, chi tiết hoặc chưa được trình bày theo cách dễ hiểu, nhất là

những nội dung liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của người dân, như: đất đai, ngân sách và đầu tư công. Điều này làm hạn chế khả năng tiếp cận thông tin và giám sát của người dân.

Thứ hai, việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin còn một số bất cập. *Luật Tiếp cận thông tin* năm 2016 đã xác lập cơ chế pháp lý về quyền tiếp cận thông tin và trách nhiệm cung cấp thông tin của cơ quan nhà nước, nhưng việc tổ chức thực hiện vẫn còn những hạn chế về quy trình, thời hạn và chất lượng cung cấp thông tin. Do đó, cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế công khai chủ động, trách nhiệm cung cấp thông tin và xử lý trường hợp vi phạm nhằm bảo đảm quyền tiếp cận thông tin được thực hiện thực chất (Quốc hội, 2016).

Thứ ba, năng lực và điều kiện bảo đảm minh bạch ở cấp xã chưa đồng đều. Việc thực hiện công khai, cung cấp thông tin và giải trình đòi hỏi đội ngũ cán bộ, công chức có kiến thức pháp luật, kỹ năng cung cấp thông tin và năng lực ứng dụng công nghệ số. Trong khi đó, điều kiện hạ tầng số và năng lực thực hiện giữa các địa phương còn khác nhau, nhất là ở những địa bàn khó khăn. Đây là thách thức đáng lưu ý khi cấp xã được giao thêm nhiệm vụ, quyền hạn trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Thứ tư, minh bạch tài chính - ngân sách là vấn đề cần được quan tâm. Việc phân quyền, phân cấp làm tăng yêu cầu công khai và giải trình đối với nguồn lực công ở địa phương. Kết quả khảo sát công khai ngân sách cấp huyện năm 2023 cho thấy, điểm trung bình toàn quốc chỉ đạt 21,93/100 điểm; trong khi 168 đơn vị không công khai tài liệu ngân sách (UNDP Việt Nam, 2024). Mặc dù cấp huyện đã kết thúc hoạt động từ ngày 01/7/2025, song yêu cầu phải thiết kế cơ chế công khai, giải trình ngân sách phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, đặc biệt ở cấp xã vẫn còn yếu.

Thứ năm, khả năng tham gia và giám sát của người dân còn hạn chế. Khoảng cách giữa quyền được pháp luật bảo đảm và khả năng thực hiện quyền trên thực tế vì vậy vẫn là vấn đề cần được khắc phục. Minh bạch hóa cần chuyển từ yêu cầu “có công khai” sang bảo đảm người dân có thể tiếp cận, hiểu và sử dụng thông tin để tham gia, giám sát hoạt động của chính quyền.

5. Giải pháp tăng cường minh bạch hóa trong tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương

Một là, hoàn thiện khung pháp lý về minh bạch phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp theo hướng mở rộng danh mục thông tin phải công khai chủ động; quy định rõ trách nhiệm của UBND cấp xã trong công khai thông tin; xác định thời hạn cung cấp thông tin và chế tài xử lý khi vi phạm, thủ tục yêu cầu cung cấp thông tin rõ ràng, dễ thực hiện, hạn chế tình trạng từ chối, chậm cung cấp. Đồng thời, cụ thể hóa nguyên tắc “nền hành chính minh bạch” tại khoản 4 Điều 4 *Lược năm 2025* thành quy trình, tiêu chí và trách nhiệm thực thi cho từng cấp chính quyền.

Hai là, đẩy mạnh chuyển đổi số trong công khai thông tin. Khoản 2 Điều 4 *Lược số 72/2025/QH15* đã ghi nhận yêu cầu thực hiện hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tổ chức, hoạt động của chính quyền địa phương. UBND cấp xã cần có cổng thông tin hoặc chuyên mục công khai thông tin về ngân sách, quy hoạch, dự án đầu tư, thủ tục hành chính, kết quả giải quyết hồ sơ và phản ánh kiến nghị. Dữ liệu công khai cần trình bày dễ tìm, dễ hiểu, có thể tải về, so sánh và kiểm chứng. Đây cũng là cơ sở để UBND cấp tỉnh giám sát từ xa hoạt động của UBND cấp xã, giảm khoảng trống giám sát khi không còn cấp huyện.

Ba là, nâng cao năng lực và nhận thức của cán bộ, công chức cấp xã về minh bạch.

Bồi dưỡng kiến thức pháp luật về tiếp cận thông tin, minh bạch, trách nhiệm giải trình; đồng thời, nâng cao kỹ năng công khai dữ liệu, giải thích chính sách, tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân. Gắn kết quả thực hiện minh bạch với trách nhiệm của người đứng đầu và xây dựng văn hóa công vụ theo hướng chủ động công khai, phục vụ và chịu sự giám sát của Nhân dân.

Bốn là, tăng cường vai trò giám sát của HĐND cấp xã và Nhân dân. Phát huy vai trò của HĐND, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát hoạt động của chính quyền địa phương, nhất là các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của người dân. Đối mới tiếp xúc cử tri, đối thoại và tiếp nhận phản ánh, kiến nghị; đồng thời, công khai kết quả xử lý để người dân có thể theo dõi và đánh giá trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền.

Năm là, xây dựng cơ chế đánh giá mức độ minh bạch gắn với trách nhiệm giải trình. Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá tập trung vào các nội dung: mức độ công khai, tính đầy đủ và kịp thời của thông tin, khả năng tiếp cận, mức độ phản hồi và sự tham gia của người dân. Việc đánh giá cần kết hợp dữ liệu của cơ quan nhà nước với khảo sát độc lập từ người dân, doanh nghiệp và kiểm tra thực tế. Kết quả đánh giá cần được sử dụng để nhận diện hạn chế, cải thiện hoạt động minh bạch và xác định trách nhiệm của người đứng đầu.

Sáu là, minh bạch hóa tài chính - ngân sách cấp xã. Khi cấp xã được giao quản lý ngân sách với quy mô lớn hơn, cần yêu cầu UBND cấp xã công khai dự toán, quyết toán, tình hình thực hiện ngân sách và kết quả kiểm toán theo hình thức dễ hiểu, dễ tra cứu, trên cơ sở *Lược Ngân sách nhà nước năm 2025*. Không nên chỉ công khai bằng tệp PDF khó tìm kiếm hoặc ảnh chụp văn bản mà cần từng bước công khai theo định dạng dữ liệu có thể tải về, so sánh, kiểm chứng. Đồng thời,

xây dựng phần mềm kế toán ngân sách thống nhất, kết nối với Kho bạc Nhà nước và UBND cấp tỉnh để bảo đảm tính liên tục, chính xác và minh bạch trong quản lý tài chính công.

Như vậy, để minh bạch trở thành thực tiễn, cần đồng bộ hoàn thiện pháp luật, đẩy mạnh chuyển đổi số, nâng cao năng lực cán bộ, phát huy giám sát của Nhân dân và xây dựng hệ thống đo lường minh bạch. Chỉ khi minh bạch trở thành văn hóa trong tổ chức và hoạt động của chính quyền, mục tiêu xây dựng chính quyền gần Nhân dân, phục vụ Nhân dân mới có thể được hiện thực hóa □

Tài liệu tham khảo:

- Chính phủ (2016). *Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước*.
- Chính phủ (2018). *Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin*.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2017). *Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*.
- Lê Thương Huyền & Nguyễn Tiến Lực (2021). Bàn về minh bạch trong quản lý hành chính nhà nước. *Tạp chí Quản lý nhà nước*. <https://www.quanlynhanuoc.vn/2021/11/16/ban-ve-minh-bach-trong-quan-ly-hanh-chinh-nha-nuoc/>
- Nguyễn Quốc Sửu (2026). Đổi mới quản trị công ở Việt Nam theo hướng minh bạch, công bằng và hiệu quả trong kỷ nguyên mới. *Tạp chí Quản lý nhà nước*. <https://www.quanlynhanuoc.vn/2026/01/28/doi-moi-quan-tri-cong-o-viet-nam-theo-huong-minh-bach-co-ng-bang-va-hieu-qua-trong-ky-nguyen-moi/>
- Nguyễn Thị Phượng (2022). Pháp luật về minh bạch hóa hoạt động quản lý hành chính nhà nước. *Tạp chí Quản lý nhà nước*. <https://www.quanlynhanuoc.vn/2022/06/09/phap-luat-ve-minh-bach-hoa-hoat-dong-quan-ly-hanh-chinh-nha-nuoc/>
- Nguyễn Thị Thu Hương (2025). Giải pháp tháo gỡ vướng mắc tài chính, ngân sách khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. *Tạp chí Quản lý nhà nước*. <https://www.quanlynhanuoc.vn/2025/10/30/giai-phap-thao-go-vuong-mac-tai-chinh-ngan-sach-khi-thuc-hien-mo-hinh-chinh-quyen-dia-phuong-hai-cap/>
- OECD (2022). *Monitoring Sub-national Government Decentralisation*. OECD Publishing.
- Oates, W. E (1972). *Fiscal Federalism*. New York: Harcourt Brace Jovanovich.
- Quốc hội (2018). *Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018*.
- Quốc hội (2022). *Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022*.
- Quốc hội (2025). *Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025*.
- Quốc hội (2025). *Luật Ngân sách nhà nước năm 2025*.
- Quốc hội (2025). *Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025*.
- Quốc hội (2016). *Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)*.
- Trần Thị Diệu Oanh (2019). Minh bạch hóa hoạt động chính quyền địa phương - Lý luận và thực tiễn. *Tạp chí Quản lý nhà nước*. <https://www.quanlynhanuoc.vn/2019/08/07/minh-bach-hoa-hoat-dong-chinh-quyen-dia-phuong-ly-luan-va-thuc-tien/>
- UNDP (1997). *Governance for Sustainable Human Development*. New York:
- UNDP Việt Nam (30/11/2024). *Rà soát việc thực hiện công khai ngân sách huyện năm 2023 và nghiên cứu trường hợp công khai ngân sách tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn hai tỉnh Lạng Sơn và Bà Rịa - Vũng Tàu*. https://www.undp.org/sites/g/files/zskgke326/files/2025-04/undp-vess_minhbachthongtin-ngansachcaphuyen2024_vie.pdf
- UNDP Việt Nam (15/4/2025). *Báo cáo Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI) năm 2024*. <https://www.undp.org/vi/vietnam/press-releases/bao-cao-papi-2024-doi-moi-bo-may-chinh-quyen-dia-phuong>
- VCCI (2025). *Báo cáo Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI 2024*. Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.